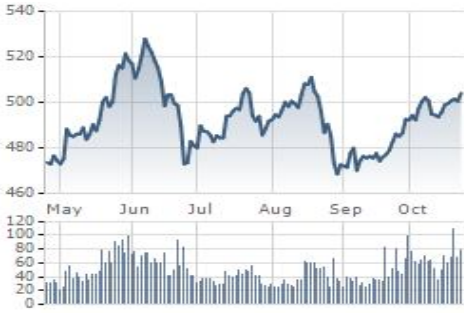


HOSE 25/10/2013

VNINDEX 500.75 -0.42 -0.08%

KLGD 74,173,428 CP
GTGD 1,071.00 Tỷ
GTR NDTNN 46.89 Tỷ

CP Tăng giá 84 CP
CP Giảm giá 105 CP
CP Đứng giá 115 CP



Tâm điểm

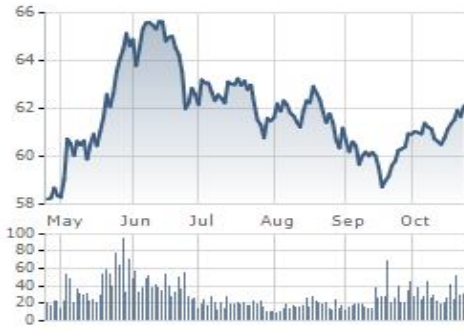
- ▶ Áp lực điều chỉnh vẫn còn hiện hữu
- ▶ Thanh khoản sụt giảm mạnh xuống dưới mức bình quân 20 phiên
- ▶ Khoảng cách giữa giá vàng trong nước và giá vàng thế giới được rút ngắn
Vneconomy
- ▶ VCG nhiều khả năng sẽ thoái 70% vốn tại Xi Măng Cẩm Phả cho Viettel
Đầu tư chứng khoán
- ▶ CPI lõi tháng 9 của Nhật tăng 0,7% so với cùng kỳ, gần mức cao nhất 5 năm qua
Gafin
- ▶ Mỹ vượt Ảrập Xêút để trở thành nước sản xuất dầu lớn nhất thế giới
NDH
- ▶ IMF: Mỹ cần giải quyết các vấn đề tài khóa trung hạn
NDH

HNX 25/10/2013

HNXINDEX 61.82 -0.07 -0.11%

KLGD 32,380,758 CP
GTGD 273.62 Tỷ
GTR NDTNN 12.47 Tỷ

CP Tăng giá 90 CP
CP Giảm giá 88 CP
CP Đứng giá 201 CP



Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	838,937	12.3	2.9	22.9%	12.1%
HNX	98,418	30.2	1.5	6.8%	3.8%
Toàn bộ thị trường	937,355	13.6	2.8	21.5%	11.4%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,997	5.1	1.1	20.3%	14.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,288	6.3	1.6	27.2%	20.9%
Thép và sản phẩm thép	25,702	11.7	1.5	15.0%	6.4%
Khai khoáng	11,898	38.0	5.0	5.9%	4.7%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,731	10.9	1.4	17.4%	12.4%
Xây dựng	19,444	18.5	0.7	0.8%	1.9%
Máy công nghiệp	7,402	8.5	1.3	22.7%	12.3%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,162	10.2	1.1	17.5%	12.6%
Lốp xe	6,128	7.7	2.3	30.0%	13.7%
Nuôi trồng nông & hải sản	11,556	9.9	1.1	12.1%	5.7%
Thực phẩm	197,457	22.2	5.5	27.0%	21.2%
Dược phẩm	13,095	11.1	3.0	25.3%	16.4%
Phần mềm	12,914	8.1	1.8	24.2%	10.7%
Sản xuất & phân phối điện	18,828	5.9	1.1	21.4%	10.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,028	9.7	3.7	40.8%	24.8%
Bảo hiểm nhân thọ	27,627	25.3	2.2	9.0%	2.3%
Môi giới chứng khoán	15,285	14.3	0.9	7.0%	4.6%
Ngân hàng	208,525	11.7	1.3	11.5%	1.0%
Bất động sản	121,539	19.8	2.9	21.8%	4.9%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,734	8.0	1.5	19.6%	7.0%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 560.57 -1.45 -0.26%
HNX30 114.99 0.11 0.10%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Triệu

Hai Bà Trưng

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

Khoảng cách giữa giá vàng trong nước và giá vàng thế giới được rút ngắn trong 2 ngày trở lại đây

VCG nhiều khả năng sẽ thoái được 70% vốn tại Xi Măng Cẩm Phả (XMCP) cho Viettel

Khuyến nghị đưa VCG vào danh mục theo dõi

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

CPI lõi tháng 9 của Nhật Bản tăng 0.7% so với cùng kỳ, gần mức cao nhất 5 năm qua

Mỹ vượt Ả-rập Xê-út để trở thành nước sản xuất dầu lớn nhất thế giới

IMF: Mỹ cần giải quyết các vấn đề tài khóa trung hạn

► Tin trong nước

Trong hai ngày trở lại đây, chênh lệch này đã được rút ngắn 700.000 đồng/lượng. Do giá vàng thế giới tăng khá mạnh mà giá vàng trong nước không theo kịp, chênh lệch giữa giá vàng SJC bán lẻ và giá vàng quốc tế sáng nay giảm còn khoảng 3 triệu đồng/lượng. Giá USD tự do và ngân hàng chứng lại sau hai ngày giảm nhẹ liên tiếp.

Nếu việc chuyển nhượng 70% vốn tại XMCP cho Viettel thành công thì đây đánh dấu một bước tiến của VCG và nó cho thấy được sự quyết liệt của HĐQT VCG trong việc tái cấu trúc tổng công ty này. Bởi vấn đề thoái vốn tại XMCP liên tục được đưa ra trong 3 lần ĐHCĐ thường niên nhưng vẫn chưa thể giải quyết ổn thỏa. Kể từ khi XMCP hoạt động, mỗi năm VCG vẫn phải trích lập xấp xỉ hoặc hơn 1.000 tỷ đồng phần giảm đầu tư tại XMCP. Hiện tại Viettel đang sở hữu 21.28% vốn tại Vinaconex - VCG. Do đó, khả năng cao là Viettel sẽ thay VCG gánh vác XMCP.

Sau đợt thoái vốn của quỹ ETF, VCG tính cho đến giá đóng cửa ngày hôm nay đã tăng được hơn 30% chỉ trong vòng 1 tháng. Hiện tại VCG đang đối mặt với mức kháng cự khá lớn 9.2 - 9.5, do đó cổ phiếu này cần một thời gian tích lũy nữa tại mức giá này trước khi những diễn biến được cho là có lợi như thoái vốn thành công tại XMCP chính thức được công bố. Vì vậy, khuyến nghị đưa VCG vào danh mục theo dõi.

► Tin quốc tế

Chính phủ Nhật Bản vừa công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) lõi, không bao gồm giá thực phẩm tươi sống, tháng 9 tăng 0,7% so với năm ngoái, tương đương với mức kỳ vọng của các chuyên gia. Như vậy, Nhật Bản đã có 4 tháng liên tiếp CPI tăng. CPI tháng 8 tăng 0,8%, giữ vị trí cao kỷ lục tính từ tháng 11/2008.

Theo PIRA Energy Group, công ty tư vấn năng lượng hàng đầu tại Mỹ, tổng lượng nhiên liệu lỏng của Mỹ sẽ đạt mức trung bình 12,1 triệu thùng/ngày trong năm 2013, khiến Mỹ vượt qua Ả-rập Xê-út – nước cung cấp nhiên liệu số 1 thế giới trong năm ngoái. Cũng theo PIRA, vị thế là nhà cung cấp dầu lớn nhất thế giới của Mỹ có thể sẽ được giữ vững trong nhiều năm nữa.

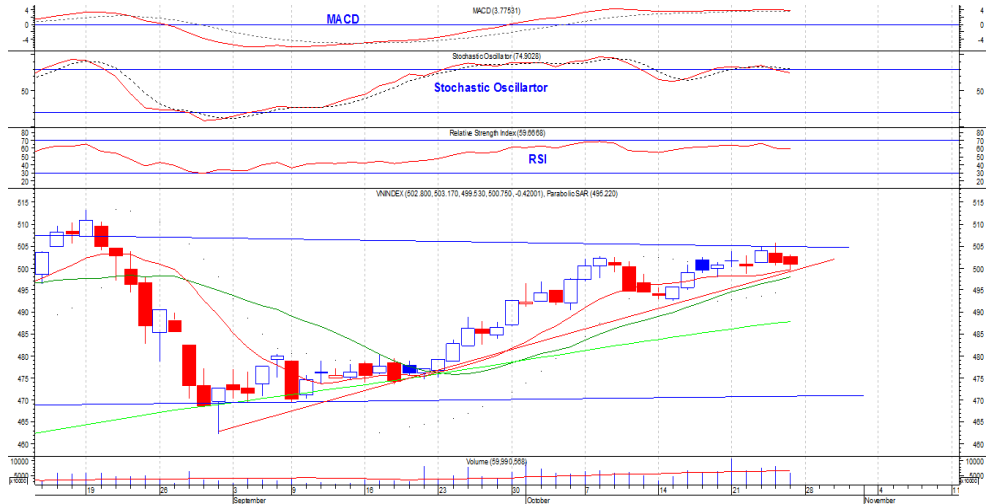
Theo phát ngôn viên của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) William Murray cho biết, IMF hoan nghênh bước tiến mới đây của Nghị viện Mỹ trong việc tài trợ cho chính phủ hoạt động tới ngày 15/1/2014 và gia hạn quyền vay nợ của chính phủ tới ngày 7/2/2014, nhưng "cần phải có một giải pháp lâu dài cho vấn đề trần nợ" và theo ông thì "Mỹ cần phải đưa ra một kế hoạch trung hạn rõ ràng để giải quyết những thách thức tài khóa trong tương lai. Đó là vấn đề quan trọng tại thời điểm này."

HOSE 25/10/2013 VNINDEX 500.75 -0.42 -0.08% 74,173,428 CP 1,071.00 bil VND

Áp lực điều chỉnh vẫn còn hiện hữu

VN-Index giảm 0.42 điểm (-0.08%), đóng cửa tại 500.75 điểm. Thị trường tăng nhẹ đầu phiên nhưng trước áp lực chốt lời ngày càng gia tăng đã khiến cho VN-Index đóng cửa trong sắc đỏ.

- 2 đường MA10 và MA20 đang hướng đi lên nhưng đã tăng bắt đầu chững lại và tiệm cận dần với đường giá.
- Tín hiệu MACD vẫn trong vùng mua và có xu hướng đi xuống.
- RSI có xu hướng giảm, chỉ báo Stochastic Oscillator đi xuống và cho tín hiệu bán.



HOSE Top 5 theo KLGD

ITA	0.1 (1.6%)	5,284,580
PVT	-0.5 (-5.1%)	4,096,890
PVT	-0.5 (-5.1%)	4,096,890
OGC	0 (0.0%)	2,466,210
HAG	0.2 (0.9%)	2,158,510

HOSE Top 5 theo % tăng

HSI	0.3 (6.8%)	18,140
SAV	0.6 (6.8%)	80
ITD	0.3 (6.7%)	754,190
LAF	0.4 (6.7%)	173,380
COM	1.5 (6.6%)	920

HOSE Top 5 theo % giảm

HCM	-4.5 (-19.1%)	364,020
SCD	-1.6 (-6.7%)	50
DIC	-0.4 (-6.6%)	392,330
VTB	-0.6 (-6.1%)	50
LHG	-0.5 (-6.0%)	28,320

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HAG	118.2 tỷ	800,190
PPC	9.4 tỷ	452,710
OGC	9.0 tỷ	852,430
VCB	8.6 tỷ	288,350
ITA	5.8 tỷ	918,000

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

NHW	40.0 tỷ	2,693,784
DRC	2.3 tỷ	57,770
HBC	1.5 tỷ	104,140
TCL	0.5 tỷ	19,470
VSH	0.3 tỷ	21,670

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	2,297,166	46.89

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Lực bán chốt lời tiếp tục chi phối thị trường trong phiên hôm nay. Tuy vậy sự tích cực đến một vài mã như PPC, VCB, HAG... giúp thị trường không giảm sâu.
- ▶ Thanh khoản sụt giảm 28,6% xuống dưới mức bình quân 20 phiên cho thấy nhà đầu tư bắt đầu thận trọng hơn ở nhịp điều chỉnh này.
- ▶ Áp lực điều chỉnh sẽ vẫn còn hiện hữu ở những phiên sắp tới, kỳ vọng đà bắt đáy diễn ra mạnh ở mốc hỗ trợ 492 - 497.
- ▶ Khối ngoại vẫn duy trì đà mua ròng đều đặn sẽ tạo niềm tin cho nhà đầu tư ở giai đoạn này.
- ▶ Nhà đầu tư mạo hiểm có thể cân nhắc bắt đáy một phần tại mốc hỗ trợ nếu thanh khoản gia tăng mạnh trở lại.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	64.0	121,280.00	10.0	3.8	41.6%	25.4%
VNM	833.5	142.0	118,353.45	18.4	7.0	40.5%	32.7%
VCB	2,317.4	30.0	69,522.51	16.8	1.7	9.9%	1.0%
CTG	3,723.4	17.5	65,159.58	6.8	1.2	19.2%	1.5%
VIC	908.7	66.5	60,430.40	13.4	4.2	38.3%	7.8%
MSN	705.1	81.5	57,468.98	95.2	3.8	3.9%	1.5%
BVH	680.5	40.2	27,354.95	25.3	2.2	9.0%	2.3%
STB	1,142.5	17.3	19,765.45	28.2	1.3	4.9%	0.5%
EIB	1,235.5	13.9	17,173.77	13.1	1.2	8.6%	0.8%
PVD	248.2	67.0	16,626.70	9.4	1.8	21.5%	8.1%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA	Khuyến nghị
PVT	232.6	9.3	15.6	0.8	5.6%	1.8%	CW
PPC	318.2	20.8	3.4	1.3	39.7%	16.2%	CB
DPM	379.9	41.4	5.9	1.6	28.7%	24.4%	CW
BMP	45.5	67.0	8.2	2.3	29.6%	26.2%	CW
VSC	28.6	46.6	6.1	1.7	28.6%	21.2%	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

HNX 25/10/2013 HNX-Index 61.82 -0.07 -0.11% 32,380,758 CP 273.62 bil. VND

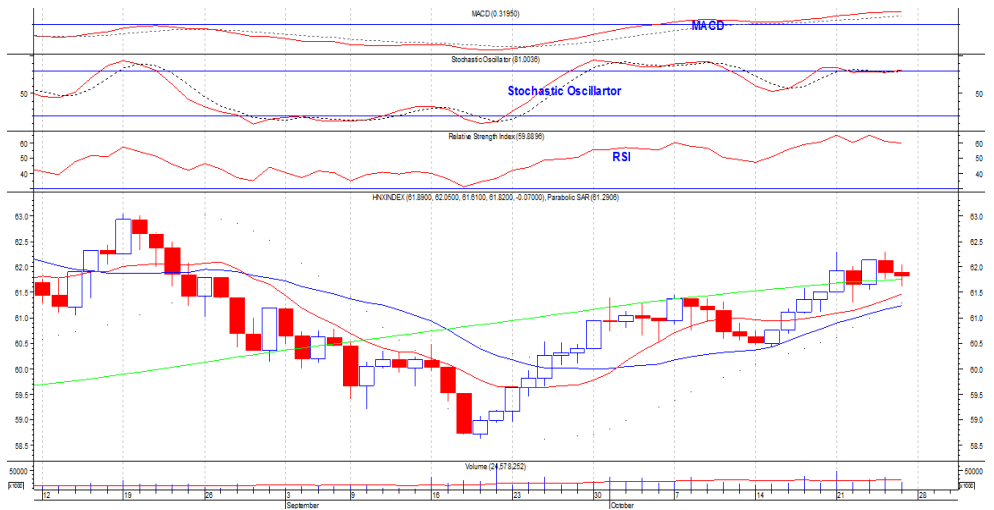
Áp lực điều chỉnh vẫn hiện hữu

Chỉ số HNX-Index giảm 0.07 điểm (-0.11%) đóng cửa tại 61.82 điểm. Thân nền ngắn thể hiện sự giằng co khá mạnh trong phiên, nhưng áp lực chốt lời vẫn đang có ưu thế hơn.

- 2 đường MA10 và MA20 đang hướng đi lên nhưng đã tăng bắt đầu chững lại và tiệm cận dần với đường giá.

- Tín hiệu MACD vẫn trong vùng mua và có xu hướng đi xuống.

- RSI có xu hướng giảm, chỉ báo Stochastic Oscillator đi ngang và vẫn chưa cho tín hiệu bán.



HNX Top 5 theo KLGD

SHB	0.1 (1.4%)	2,797,650
VCG	-0.1 (-1.1%)	2,396,520
KSD	0.2 (9.1%)	1,923,500
SCR	0 (0.0%)	1,440,550
PVX	0 (0.0%)	1,065,340

HNX Top 5 theo % tăng

NVC	0.1 (20.0%)	100
GGG	0.1 (12.5%)	6,000
FDT	3 (10.0%)	100
TMX	0.6 (9.8%)	100
VBC	2.6 (9.7%)	100

HNX Top 5 theo % giảm

BHT	-0.4 (-10.0%)	3,200
VE8	-0.2 (-10.0%)	200
VHH	-0.2 (-10.0%)	1,900
YBC	-0.7 (-9.6%)	100
VBH	-1.7 (-9.6%)	200

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

SHB	7.8 tỷ	1,129,400
PVS	1.0 tỷ	65,200
ACB	1.0 tỷ	66,000
PMC	0.5 tỷ	13,800
SED	0.3 tỷ	21,700

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

DBC	0.3 tỷ	19,600
HMH	0.1 tỷ	8,000
KHL	- tỷ	25,000
DAD	- tỷ	1,500
PVG	- tỷ	2,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	1,629,000	12.47

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Lực bán chốt lời tiếp tục chi phối thị trường trong phiên hôm nay. Nhóm cổ phiếu chủ chốt như VCG, PGS... bị bán mạnh khiến thị trường chung bị ảnh hưởng.
- ▶ Thanh khoản sụt giảm 32% xuống dưới mức bình quân 20 phiên cho thấy khả năng nhà đầu tư bắt đầu thận trọng hơn ở nhịp điều chỉnh này.
- ▶ Áp lực điều chỉnh sẽ vẫn còn hiện hữu ở những phiên sắp tới, kỳ vọng đã bắt đáy sẽ giúp thị trường trụ ở ngưỡng hỗ trợ 61.5 điểm.
- ▶ Khối ngoại vẫn duy trì đà mua ròng đều đặn sẽ tạo niềm tin cho nhà đầu tư ở giai đoạn này.
- ▶ Nhà đầu tư mạo hiểm có thể cân nhắc bắt đáy tại mốc hỗ trợ nếu thanh khoản gia tăng mạnh trở lại.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	921.5	15.6	14,375.64	383.2	1.2	0.3%	0.0%
SQC	110.0	78.2	8,602.00	395.7	6.4	1.6%	1.3%
PVS	446.7	16.0	7,147.21	5.8	1.0	16.5%	4.9%
SHB	886.1	7.0	6,202.58	20.6	0.6	-2.9%	-0.3%
OCH	200.0	24.0	4,800.00	41.5	2.2	6.5%	2.0%
VCG	441.7	9.3	4,107.91	62.6	0.8	1.3%	0.2%
PVI	226.3	16.1	3,642.70	11.7	0.6	5.2%	2.8%
LAS	77.8	35.3	2,747.47	6.9	2.2	31.9%	15.6%
NTP	43.3	58.5	2,535.27	7.9	2.2	28.5%	19.0%
VNR	100.8	22.3	2,248.46	6.2	0.9	15.3%	8.3%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA	Khuyến nghị
PGS	38.0	25.4	4.9	1.2	24.4%	6.8%	CB
AAA	19.8	16.2	4.3	0.6	12.2%	6.9%	CW
VND	100.0	9.1	7.2	0.8	10.9%	7.2%	CW
NTP	43.3	58.5	7.9	2.2	28.5%	19.0%	CW
VCG	441.7	9.3	62.6	0.8	1.3%	0.2%	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Hóa chất & Tài nguyên cơ bản					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,997	5.1	1.1	20.3%	14.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	21,288	6.3	1.6	27.2%	20.9%
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	882	11.8	0.4	3.5%	2.7%
Sản xuất giấy	528	16.4	0.7	9.0%	5.0%
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	25,702	11.7	1.5	15.0%	6.4%
Khai khoáng					
Khai thác than	1,424	18.2	0.6	5.7%	0.6%
Khai khoáng	11,898	38.0	5.0	5.9%	4.7%
Xây dựng và vật liệu					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,731	10.9	1.4	17.4%	12.4%
Xây dựng	19,444	-	18.5	0.7	0.8%
Hàng và dịch vụ công nghiệp					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	1,867	6.2	1.1	19.4%	10.7%
Công nghiệp phức hợp	308	4.5	0.6	15.7%	11.0%
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,501	10.7	1.3	7.2%	4.3%
Thiết bị điện	1,404	-	10.7	0.6	-0.4%
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	25	85.9	0.4	0.4%	0.3%
Máy công nghiệp	7,402	8.5	1.3	22.7%	12.3%
Vận tải					
Vận tải thủy	5,030	-	2.1	0.6	7.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,162	10.2	1.1	17.5%	12.6%
Dịch vụ vận tải	4,425	10.9	1.2	15.2%	9.3%
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,658	6.5	1.1	14.2%	7.4%
Đào tạo & Việc làm	176	811.8	0.6	0.7%	0.8%
Nhà cung cấp thiết bị	146	7.6	0.7	10.3%	4.8%
Chất thải & Môi trường	97	1.9	0.6	39.0%	19.0%
Ô tô và Phụ tùng					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,843	13.8	2.2	12.8%	8.4%
Lốp xe	6,128	7.7	2.3	30.0%	13.7%
Thực phẩm và đồ uống					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,242	5.6	1.0	18.2%	11.1%
Vang & Rượu mạnh	227	13.7	1.9	14.9%	9.8%
Đồ uống & giải khát	214	5.6	1.1	16.8%	12.3%
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	11,556	9.9	1.1	12.1%	5.7%
Thực phẩm	197,457	22.2	5.5	27.0%	21.2%
Hàng cá nhân và gia dụng					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	26	-	3.1	0.3	-10.7%
Thiết bị gia dụng	1,751	7.6	1.0	13.8%	6.0%
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	124	3.0	0.8	29.6%	21.4%
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	2,151	8.0	1.1	13.7%	5.7%
Giày dép	6	1.9	0.2	12.3%	6.3%
Hàng cá nhân	4,330	8.7	1.6	18.8%	10.5%
Thuốc lá					
Thuốc lá	668	78.7	0.9	9.8%	6.0%

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Y tế					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,045	4.8	1.0	24.7%	13.4%
Dụng cụ y tế	86	2.4	1.1	30.1%	12.1%
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	129	12.8	0.8	6.6%	4.1%
Dược phẩm	13,095	11.1	3.0	25.3%	16.4%
Bán lẻ					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	460	108.0	1.5	1.3%	0.4%
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	535	22.0	0.9	11.5%	6.7%
Phân phối hàng chuyên dụng	2,633	8.1	1.7	30.6%	4.8%
Truyền thông, Du lịch và Giải trí					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	3.3	0.4	16.1%	9.1%
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	906	6.3	0.8	14.1%	8.6%
Du lịch và giải trí					
Hàng không	87	6.4	2.6	35.0%	15.7%
Khách sạn	5,269	44.7	2.1	6.4%	2.4%
Dịch vụ giải trí	2,115	22.8	1.9	13.3%	11.3%
Vận tải hành khách & Du lịch	1,063	17.5	2.1	18.4%	15.4%
Viễn Thông & Công nghệ thông tin					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	39	9.1	0.3	3.1%	1.6%
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	354	4,820.7	0.5	0.4%	-0.1%
Internet	163	- 0.9	0.4	-41.0%	-8.5%
Phần mềm	12,914	8.1	1.8	24.2%	10.7%
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	249	9.4	0.4	4.1%	1.6%
Thiết bị văn phòng	188	5.7	0.8	13.9%	10.1%
Thiết bị viễn thông	1,810	15.3	0.7	5.4%	3.8%
Điện nước, xăng dầu và khí đốt					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	18,828	5.9	1.1	21.4%	10.5%
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,028	9.7	3.7	40.8%	24.8%
Nước	866	4.6	0.9	18.4%	12.7%
Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,085	8.8	0.8	8.5%	3.3%
Bảo hiểm phi nhân thọ	5,497	10.0	0.6	6.1%	3.2%
Tái bảo hiểm	2,248	6.2	0.9	15.3%	8.3%
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	27,627	25.3	2.2	9.0%	2.3%
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,210	- 275.6	1.0	-0.4%	-0.1%
Môi giới chứng khoán	15,285	14.3	0.9	7.0%	4.6%
Ngân hàng					
Ngân hàng	208,525	11.7	1.3	11.5%	1.0%
Bất động sản					
Bất động sản	121,539	19.8	2.9	21.8%	4.9%
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	4	- 5.2	0.4	-7.4%	-3.5%
Dầu khí					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,734	8.0	1.5	19.6%	7.0%

- | | | | |
|---------------------------|--|--------------------------|--|
| ▶ Nguyễn Hữu Quang | Giám đốc Tư vấn Đầu tư
quangnh@vietinbanksc.com.vn | | |
| ▶ Nguyễn Quang Sắc | sacnq@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ Nguyễn Thu Hằng | hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Thép và sản phẩm thép
- Dược phẩm |
| ▶ Nguyễn Hoài Nam | namnh@vietinbanksc.com.vn
- Sản phẩm hóa dầu
- Phân phối xăng dầu, khí đốt
- Thiết bị và dịch vụ dầu khí | ▶ Vũ Ánh Nguyệt | nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Nhựa, cao su, sợi
- Thực phẩm
- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.